

Bản án số: 33/2022/HS-ST
Ngày 24/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Thúy và bà Nguyễn Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trác Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2022/HSST ngày 18 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 30/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Hồ Đình Q (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1985 tại thôn ĐH, xã QM, huyện GL, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn ĐH, xã QM, huyện GL, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Đình T, sinh năm 1963 và bà Hoàng Thị P, sinh năm 1963; có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1986 và có 02 con lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang tại ngoại và chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 02 ngày 16 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Ông Vũ Xuân K, sinh năm 1960; nơi cư trú: Thôn ĐT, xã ĐQ, huyện GL, tỉnh Hải Dương (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Cụ Nguyễn Thị L, sinh năm 1926; nơi cư trú: Thôn ĐT, xã ĐQ, huyện GL, tỉnh Hải Dương.

2. Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1963, nơi cư trú: Thôn ĐT, xã ĐQ, huyện GL, tỉnh Hải Dương.

3. Anh Vũ Văn K2, sinh năm 1983, nơi cư trú: Thôn ĐT, xã ĐQ, huyện GL, tỉnh Hải Dương.

4. Anh Vũ Xuân T1, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn ĐT, xã ĐQ, huyện GL, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo ủy quyền của cụ L, bà G, anh T1: Anh Vũ Văn K2, sinh năm 1983, nơi cư trú: Thôn ĐT, xã ĐQ, huyện GL, tỉnh Hải Dương.

Anh K2 vắng mặt và có có đơn xin xét xử vắng mặt

- Người làm chứng:

1. Anh Trần Minh H1, sinh năm 1987. Vắng mặt.

2. Anh Hà Đình T2, sinh năm 1990. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 05/10/2021, Hồ Đình Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS): 34B2-453.76, đi trên đường Quốc lộ 38B, hướng thành phố Hải Dương đi tỉnh Hưng Yên (*Q có giấy phép lái xe mô tô hợp lệ số 300067308089 hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 31/12/2019, có giá trị không thời hạn*). Khoảng 16 giờ 40 phút cùng ngày, Q điều K xe mô tô đi qua cầu TT, đến Km 8+100 Quốc lộ 38B thuộc địa phận xã ĐQ, huyện GL, tỉnh Hải Dương. Tại đây, mặt đường rộng 10m, được trải nhựa tương đối bằng phẳng, được phân chia thành hai chiều riêng biệt bằng vạch sơn nét đứt màu vàng. Tại vị trí bên phải đường, theo hướng đi của Q, cách cột mốc Km 8+100 khoảng 50m có đặt biển báo nguy hiểm W.207d (*Giao nhau với đường không ưu tiên*) kèm Biển phụ: S.501 (500m) (*Phạm vi tác dụng của biển*). Biển báo nguy hiểm W.207d cảnh báo đường ưu tiên Quốc lộ 38B giao nhau với đường không ưu tiên vào thôn AT (bên phải) và đường vào thôn ĐT (bên trái) của xã ĐQ, huyện GL. Quang cảnh xung quanh không có vật cản che khuất tầm nhìn người tham gia giao thông, mật độ người tham gia giao thông thông thoáng. Khi đó Q nhìn thấy ông Vũ Xuân K-Sinh năm 1960, trú tại: Thôn ĐT, xã ĐQ, huyện GL, tỉnh Hải Dương đang điều khiển xe đạp đi phía trước, cùng chiều, đi sát mép đường bên phải, sau đó ông K chuyển hướng rẽ trái sang đường để về nhà ở thôn ĐT, xã ĐQ. Q điều K xe mô tô đi qua vị trí đặt biển báo nguy hiểm W.207d khoảng 50 mét, mặc dù quan sát thấy ông K điều khiển xe đạp sang đường nhưng do không giảm tốc độ (*để có thể dừng lại một cách an toàn*), nên Q không kịp phanh xe mà đánh lái sang phía bên trái theo hướng đi để tránh, nhưng do khoảng cách giữa hai phương tiện quá gần nên phần đầu bên phải xe mô tô do Q điều khiển đã va chạm vào bàn đạp bên trái xe đạp do ông K điều khiển, làm xe mô tô, xe đạp đổ, ông K và Q bị ngã xuống đường. Tại hiện trường còn để lại vết cày đứt quãng do xe mô tô đổ tạo lên dài 8,4m hướng thành phố Hải Dương đi Hưng Yên. Xe mô tô BKS 34B2-453.76 đổ nghiêng trái, đầu xe hướng lề đường phải, sau xe hướng lề đường trái (hướng thành phố Hải Dương đi Hưng Yên), tại vị trí mặt chắn bùn phía trước, cánh yếm bên phải có vết trầy xước, rạn nứt, lốp phía trước bên phải có vết trượt lốp, chiều từ trước lại sau, sạch bụi bẩn. Xe đạp đổ nghiêng trái, chệch so với lề đường, đầu

xe hướng lề đường bên phải, sau xe hướng lề đường bên trái, phần trục bàn đạp bên trái cong vênh theo hướng từ trái sang phải;

Hậu quả ông K bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hải Dương, do thương tích nặng đến 23 giờ cùng ngày ông K tử vong. Các phương tiện hư hỏng nhẹ.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 624/GĐPY ngày 11/10/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương, đối với ông Vũ Xuân K, kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Sây sát, sưng nề da đầu vùng giữa đỉnh, tổ chức dưới da và cơ vùng này tụ máu, ngấm máu lan tỏa. Vỡ xương vòm sọ. Tổn thương bầm tụ máu rải rác vùng ngực, tay hông, chân trái. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não (vỡ xương vòm sọ).

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra vụ án, bị can Hồ Đình Q đã bồi thường toàn bộ thiệt hại về tính mạng, tổn thất về tinh thần cùng các khoản phải bồi thường khác cho gia đình ông Vũ Xuân K với tổng số tiền là 120.000.000 đồng. Những người đại diện hợp pháp của ông K xác định về trách nhiệm dân sự đã thỏa thuận giải quyết xong không có yêu cầu đề nghị gì thêm và có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị can Q.

Về vật chứng: Quá trình điều tra xác định, chiếc xe mô tô BKS: 34B2-453.76 thuộc sở hữu hợp pháp của anh Hồ Đình Q1- Sinh năm 1989, là em trai của bị cáo Q. Hiện tại anh Q1 đang chấp hành án tại Trại giam T974- Bộ Quốc phòng. Anh Q1 xác định có cho Q mượn chiếc xe mô tô nói trên để đi lại. Anh Q1 không yêu cầu bị cáo Q phải bồi thường gì liên quan đến thiệt hại của xe mô tô và đồng ý giao lại chiếc xe cho Q. Ngày 07/01/2022 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho Q.

Đối với chiếc xe đạp do ông K điều khiển bị hư hỏng nhẹ, không đáng kể. Ngày 09/12/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe đạp trên gia đình ông K. Đại diện hợp pháp của ông K tự sửa chữa, không yêu cầu bị cáo Q phải bồi thường và không yêu cầu cơ quan tiến hành tố tụng định giá tài sản thiệt hại.

Đối với giấy phép lái xe mô tô số 300067308089 hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 31/12/2019 cho bị cáo Hồ Đình Q, có giá trị không thời hạn, hiện đang được quản lý trong hồ sơ vụ án để xử lý theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 18/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố Hồ Đình Q về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại đơn xin xét xử vắng mặt của anh K2, xác định gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền 120.000.000đ bồi thường từ bị cáo cho các khoản theo quy định pháp luật mà hai bên đã thỏa thuận, gia đình không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm các khoản gì khác. Anh K2 đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa:

- VKSND huyện Gia Lộc giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1,2,5 Điều 65 BLHS; điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo. Đề nghị tuyên bố: Bị cáo Hồ Đình Q phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Đề nghị xử phạt bị cáo từ 13 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 26 đến 30 tháng, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hồ Đình Q cho UBND xã QM, huyện GL, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã QM, huyện GL, tỉnh Hải Dương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: không phải giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật và bị cáo có đề nghị nhận lại giấy phép lái xe thì Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc trả lại bị cáo giấy phép lái xe mô tô số 300067308089 hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 31/12/2019 mang tên Hồ Đình Q

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định quyết định truy tố, luận tội của VKSND huyện Gia Lộc đối với bị cáo là đúng, bị cáo đã bồi thường thiệt hại đầy đủ cho gia đình bị hại và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được xác định là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết luận pháp y về tử thi, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 05/10/2021, Hồ Đình Q có giấy phép lái xe mô tô hợp lệ, điều khiển xe mô tô BKS: 34B2- 453.76

đi trên đường Quốc lộ 38B, hướng thành phố Hải Dương đi tỉnh Hưng Yên. Khi đến Km 8+100 đường Quốc lộ 38B, thuộc địa phận xã ĐQ, huyện GL, tỉnh Hải Dương, mặc dù đây là đoạn đường có biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên, nhưng do Q điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát, không giảm tốc độ (*để có thể dừng lại một cách an toàn*), nên phần đầu bên phải xe mô tô BKS: 34B2- 453.76 do Q điều khiển đã va chạm vào bàn đạp bên trái xe đạp do ông Vũ Xuân K- Sinh năm 1960, trú tại: Thôn ĐT, xã ĐQ, huyện GL, tỉnh Hải Dương điều khiển đi phía trước cùng chiều đang chuyển hướng rẽ trái sang đường, làm ông K ngã, xe đạp đổ xuống đường. Hậu quả ông K bị tử vong.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đã được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép lái xe giấy phép lái xe mô tô hợp lệ, bị cáo phải biết các quy định, quy tắc giao thông đường bộ, buộc phải chấp hành khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ; bị cáo điều khiển xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, khi đi đến đoạn đường có biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên, nhưng bị cáo điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát, không giảm tốc độ (*để có thể dừng lại một cách an toàn*) nên đã va chạm vào bàn đạp bên trái xe đạp của bị hại, làm bị hại ngã, xe đạp đổ xuống đường, hậu quả bị hại tử vong, hành vi nêu trên của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ; khoản 1, khoản 3 Điều 5 Thông tư liên tịch số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS. Như vậy, VKSND huyện Gia Lộc truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào những quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, làm ảnh hưởng đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ và sự an toàn về tính mạng, tài sản của người khác nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục, trừng trị, răn đe và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo và đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Bị hại là ông Vũ Xuân K cũng có lỗi điều khiển xe đạp khi chuyển hướng sang đường đã không chú ý quan sát, không có tín hiệu báo hướng rẽ, dẫn đến va chạm với xe mô tô do bị cáo điều khiển, vì vậy bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm trách nhiệm hình sự "Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại", "Người phạm tội thành khẩn khai báo" và "Người bị hại cũng có lỗi" quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, tiền án, tiền sự của bị cáo, HĐXX thấy, trong vụ án bị hại cũng có lỗi, bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo đủ điều kiện được áp dụng khoản 1,2,5 Điều 65 BLHS, nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội mà chỉ cần áp hình phạt tù nhưng cho hưởng án

treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và phòng ngừa chung có hiệu quả.

[7] Về hình phạt bổ sung: Nghề nghiệp của bị cáo là công nhân, do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng:

Quá trình điều tra xác định, chiếc xe mô tô BKS: 34B2- 453.76 thuộc sở hữu hợp pháp của anh Hồ Đình Q1, là em trai của bị can Q. Hiện tại anh Q1 đang chấp hành án tại Trại giam T974- Bộ Quốc phòng. Anh Q1 xác định có cho Q mượn chiếc xe mô tô nói trên để đi lại. Anh Q1 đồng ý giao lại chiếc xe cho Q. Ngày 07/01/2022 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho Q, là phù hợp. Do đó, HĐXX không xem xét giải quyết. Ngày 09/12/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe đạp của ông K cho gia đình ông K là phù hợp. Do đó, HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với giấy phép lái xe mô tô số 300067308089 hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 31/12/2019 cho bị cáo Hồ Đình Q, có giá trị không thời hạn. Do bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung nên trả cho bị cáo giấy phép lái xe mô tô này.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại xác định đã nhận đủ tiền bồi thường là 120.000.000đ và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Do đó, HĐXX không xem xét.

Đối với chiếc xe đạp do ông K điều khiển bị hư hỏng nhẹ, không đáng kể, đại diện hợp pháp của ông K xác định chiếc xe đạp đã mua từ lâu, không còn giá trị, sau khi nhận lại đã tự sửa chữa, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường và không yêu cầu cơ quan tiến hành tố tụng định giá tài sản thiệt hại. Do đó, HĐXX không xem xét giải quyết.

Anh Q1 không yêu cầu bị cáo Q phải bồi thường gì liên quan đến thiệt hại của xe mô tô và đồng ý giao lại chiếc xe cho Q. Do đó, HĐXX không xem xét giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Trong vụ án này, ông K cũng có lỗi điều khiển xe đạp khi chuyển hướng sang đường đã không chú ý quan sát, không có tín hiệu báo hướng rẽ, hành vi của ông K đã vi phạm khoản 1 Điều 15 Luật giao thông đường bộ, tuy nhiên ông K đã chết nên không đặt vấn đề xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106, các điều 135, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Hồ Đình Q phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- *Hình phạt chính*: Xử phạt bị cáo Hồ Đình Q 13 (Mười ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 26 (Hai mươi sáu) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hồ Đình Q cho UBND xã QM, huyện GL, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã QM, huyện GL, tỉnh Hải Dương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo Q thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- *Hình phạt bổ sung*: Không áp dụng.

2. Về xử lý vật chứng:

Trả lại 01 giấy phép lái xe mô tô số 300067308089 hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 31/12/2019 cho bị cáo Hồ Đình Q (Tòa án trả khi án có hiệu lực pháp luật).

3. Về án phí: Bị cáo Hồ Đình Q phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra, Công an huyện Gia Lộc;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ, Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự, Công an huyện Gia Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Giang